

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1227/SYT-NVD

Kiên Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2025

V/v điều chỉnh thay đổi thông tin
thuốc trúng thầu tại Quyết định số
1630/QĐ-SYT ngày 27/6/2024
(lần 90).

Kính gửi:

CUNG TÂM Y TẾ GIANG THÀNH
Số: 828
ĐẾN Ngày: 29/4/2025
huyện:
mã hồ sơ số:

- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
 - Bệnh viện Bình An;
 - Bệnh xá Công an tỉnh;
 - Các nhà thầu.
- (Sau đây gọi chung là các đơn vị)

Căn cứ Quyết định số 1630/QĐ-SYT ngày 27/6/2024 của Sở Y tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói số 2: Gói thầu thuốc generic thông thường thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc tập trung tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2023-2025 (đợt 3). (Theo Quyết định số 3432/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Kiên Giang); Căn cứ tại Mục ĐKC 26.1 Chương VII Điều kiện cụ thể của hợp đồng tại E-Hồ sơ mời thầu.

Trên cơ sở đề nghị của nhà thầu Công ty TNHH Dược phẩm AT và C tại Công văn số 107/CV/ATC-2025 ngày 21/4/2025; Công ty Cổ phần Dược phẩm SAVI tại Công văn số 724/SVP-KD ngày 17/4/2025; Công ty Cổ phần Thương mại Dược phẩm PVN tại Công văn số 67/2025/CV-PVN ngày 16/4/2025; Công ty Cổ phần Dược Nam Đồng tại Công văn số 01/2025/CV ngày 24/4/2025 về việc thay đổi thông tin gia hạn số đăng ký lưu hành thuốc trúng thầu (đính kèm).

Sở Y tế thông báo đến các nhà thầu và các đơn vị việc điều chỉnh thông tin thuốc trúng thầu tại (Phụ lục Danh mục thuốc trúng thầu điều chỉnh thông tin đính kèm)

Các nội dung khác liên quan đến các thuốc trúng thầu nêu trên tại Quyết định số 1630/QĐ-SYT ngày 27/6/2024 của Sở Y tế giữ nguyên không thay đổi.

Sở Y tế thông báo đến nhà thầu và các đơn vị được biết, thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD và các PGD SYT (để b/c);
- BHXH tỉnh;
- Trang thông tin điện tử SYT;
- VPĐT SYT;
- Lưu: VT, NVD, lvmnh.

GIÁM ĐỐC



Hồ Văn Dũng

Phụ lục
DANH MỤC THUỐC TRÚNG THẦU ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN

1. CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM AT VÀ C

Địa chỉ: 17 Đường Số 1, Khu Nhà Ở Hiệp An, Phường 5, Quận 8, Thành Phố Hồ Chí Minh

STT	Hoạt chất	Tên thuốc	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Đơn vị tính	Thông tin điều chỉnh
1	Phloroglucinol hydrat + trimethyl phloroglucinol	Atiglucinol inj	VD-25642-16	(40mg + 0,04mg)/4ml = (40mg + 40mcg)/4ml = (10mg + 0,01mg)/ml; 4ml = (10mg + 10mcg)/ml; 4ml	Ống	Gia hạn giấy đăng ký lưu hành: 893110202724 (VD-25642-16)

2. CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SAVI

Địa chỉ: Lô Z01-02-03A, Khu Công Nghiệp trong Khu Chế Xuất Tân Thuận, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Hoạt chất	Tên thuốc	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Đơn vị tính	Thông tin điều chỉnh
2	Losartan	SaVi Losartan 50	VD-29122-18	50mg	Viên	Gia hạn giấy đăng ký lưu hành: 893110318024 (VD-29122-18)

3. CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM PVN

Địa chỉ: 162L/10 Trường Chinh, P.12, Q. Tân Bình Tp.HCM

STT	Hoạt chất	Tên thuốc	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Đơn vị tính	Thông tin điều chỉnh
3	Sultamicillin (Ampicilin +sulbactam)	Momencef 375mg	VD-31721-19	375mg	Viên	Gia hạn giấy đăng ký lưu hành: 893110437524 (VD-31721-19)

4. CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NAM ĐỒNG

Địa chỉ: Số 15, đường số 1, P. Tân Phú, Q. 7, Tp.HCM ; 149/3 Lý Thánh Tông, Phường Tân Thới Hòa, Quận Tân Phú, Tp. HCM

STT	Hoạt chất	Tên thuốc	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Đơn vị tính	Thông tin điều chỉnh
4	Carvedilol	Coryol 12.5mg	VN-18273-14	12,5mg	Viên	Gia hạn giấy đăng ký lưu hành: 383110074523 (VN-18273-14)

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 1227/ SYT - M.D ngày, 29 tháng 1 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì; VC. Dndc
- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

GIÁM ĐỐC

- Ngày, tháng năm cho ý kiến phối, giải quyết

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày, tháng, năm cho ý kiến

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, tháng, năm đề xuất ý kiến